



Môn: ĐỊA LÍ

Thời gian: 180 phút (không kể thời gian giao đề)

Ngày thi: 24/02/2023

Đề thi gồm 02 trang, 07 câu

**Câu 1 (3,0 điểm)**

a) Giải thích tình hình phân bố lượng mưa trên Trái Đất theo vĩ độ. Tại sao bức xạ Mặt Trời suy yếu khi đến bề mặt Trái Đất?

b) Tại sao nói tuần hoàn của nước trên Trái Đất gắn liền với tuần hoàn nhiệt - ẩm?

**Câu 2 (2,0 điểm)**

a) Phân tích các nhân tố tác động đến gia tăng dân số cơ học.

b) Công nghiệp năng lượng có vai trò như thế nào đối với phát triển kinh tế - xã hội? Tại sao biến động giá dầu mỏ có ảnh hưởng lớn đến kinh tế - xã hội thế giới?

**Câu 3 (3,0 điểm)**

Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học:

a) Phân tích ảnh hưởng của vị trí địa lí và hình dạng lãnh thổ đến sông ngòi nước ta.

b) Nhận xét và giải thích đặc điểm phân bố đất phù sa sông ở nước ta.

**Câu 4 (3,0 điểm)**

Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học:

a) Chứng minh sự suy giảm tính chất nhiệt đới của tự nhiên ở miền Bắc nước ta. Giải thích nguyên nhân.

b) Nhận xét chế độ gió ở vùng khí hậu Bắc Trung Bộ. Giải thích tại sao dãy Trường Sơn Bắc là nhân tố quan trọng làm cho mùa mưa ở vùng khí hậu Bắc Trung Bộ lệch về thu đông.

**Câu 5 (3,0 điểm)**

a) Dựa vào bảng số liệu dưới đây và kiến thức đã học, nhận xét, giải thích tình trạng thất nghiệp và thiếu việc làm ở thành thị và nông thôn của nước ta giai đoạn 2015 - 2020.

TỈ LỆ THẤT NGHIỆP VÀ THIẾU VIỆC LÀM Ở THÀNH THỊ  
VÀ NÔNG THÔN CỦA NƯỚC TA GIAI ĐOẠN 2015 - 2020

(Đơn vị: %)

Năm	Thành thị		Nông thôn	
	Thất nghiệp	Thiếu việc làm	Thất nghiệp	Thiếu việc làm
2015	3,56	1,12	1,90	2,86
2018	3,10	0,80	1,74	2,02
2019	3,11	0,76	1,69	1,87
2020	3,89	1,69	1,75	2,94

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2021, NXB Thống kê, 2022)

b) Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, nhận xét sự phân bố các dân tộc ở Trung du và miền núi Bắc Bộ. Sự phân bố đó ảnh hưởng như thế nào đến phát triển kinh tế - xã hội của vùng?

**Câu 6 (3,0 điểm)**

Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học:

a) Phân tích khó khăn về tự nhiên đối với phát triển giao thông vận tải đường bộ ở nước ta. Tại sao hiện nay nước ta chú trọng phát triển hệ thống đường bộ cao tốc?

b) So sánh cơ cấu ngành của hai trung tâm công nghiệp lớn nhất nước ta. Giải thích.

**Câu 7 (3,0 điểm)**

a) Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, so sánh thế mạnh về tự nhiên để phát triển lâm nghiệp giữa Tây Nguyên với Trung du và miền núi Bắc Bộ.

b) Tại sao Đông Nam Bộ là vùng thu hút đầu tư nước ngoài lớn nhất nước ta?

-----HẾT-----

- *Thí sinh được sử dụng Atlas Địa lí Việt Nam;*
- **KHÔNG** được sử dụng tài liệu khác;
- Giám thị **KHÔNG** được giải thích gì thêm.



**KỶ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI QUỐC GIA  
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG  
NĂM HỌC 2022 - 2023**

**HƯỚNG DẪN CHẤM THI**  
**Đề thi chính thức**

Môn: **ĐỊA LÍ**  
Thời gian: **180 phút** (không kể thời gian giao đề)  
Ngày thi: **24/02/2022**  
Hướng dẫn chấm thi gồm 04 trang

**I. HƯỚNG DẪN CHUNG**

1. Giám khảo chấm đúng như đáp án, biểu điểm của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
2. Nếu thí sinh có cách trả lời khác đáp án nhưng đúng thì giám khảo vẫn chấm điểm theo biểu điểm của Hướng dẫn chấm thi.
3. Giám khảo không quy tròn điểm thành phần của từng câu, điểm của bài thi.

**II. ĐÁP ÁN, BIỂU ĐIỂM**

Câu	Ý	Nội dung
1 (3,0 điểm)	a	<b>Giải thích tình hình phân bố lượng mưa trên Trái Đất theo vĩ độ. Tại sao bức xạ Mặt Trời suy yếu khi đến bề mặt Trái Đất?</b>
		<i>Giải thích tình hình phân bố lượng mưa:</i>
		- Ở vùng xích đạo: mưa nhiều nhất do áp thấp, dải hội tụ nhiệt đới, diện tích biển và đại dương lớn, lượng bốc hơi lớn,... (diễn giải).
		- Hai vùng chí tuyến: mưa tương đối ít do áp cao, diện tích lục địa lớn, lượng bốc hơi nhỏ,... (diễn giải).
		- Hai vùng ôn đới: mưa nhiều do áp thấp, gió Tây ôn đới, dòng biển nóng,... (diễn giải).
	- Hai vùng cực: mưa rất ít do áp cao, nhiệt độ thấp, bốc hơi yếu,... (diễn giải).	
	b	<b>Giải thích sự suy yếu bức xạ Mặt Trời:</b>
		- Bị phản xạ trở lại không gian vũ trụ (khoảng 30% tổng lượng bức xạ Mặt Trời).
		- Bị khí quyển hấp thụ (khoảng 19% tổng lượng bức xạ Mặt Trời).
		- Bị khuếch tán bởi không khí và các tạp chất trong khí quyển.
- Phụ thuộc vào góc nhập xạ, góc nhập xạ càng nhỏ, bức xạ Mặt Trời càng suy yếu.		
2 (2,0 điểm)	a	<b>Tại sao nói tuần hoàn của nước trên Trái Đất gắn liền với tuần hoàn nhiệt - ẩm?</b>
		- Sự thay đổi trạng thái của nước trong các giai đoạn tuần hoàn gắn liền với sự thay đổi nhiệt độ và độ ẩm.
		- Khi nước bốc hơi: giảm nhiệt độ và độ ẩm của bề mặt Trái Đất, tăng độ ẩm không khí,...
		- Khi nước ngưng tụ: giảm độ ẩm không khí, tăng nhiệt độ tại nơi ngưng tụ,...
		- Khi mưa: giảm nhiệt độ, tăng độ ẩm của bề mặt Trái Đất,...; dòng chảy từ lục địa ra biển làm thay đổi nhiệt độ và độ ẩm giữa các khu vực,...
2 (2,0 điểm)	a	<b>Phân tích các nhân tố tác động đến gia tăng dân số cơ học.</b>
		<i>Các nhân tố lực hút:</i>
		- Nhiều cơ hội việc làm, thu nhập cao; giáo dục, y tế phát triển; an ninh chính trị ổn định;... (diễn giải).
		- Điều kiện tự nhiên thuận lợi, tài nguyên thiên nhiên dồi dào,... (diễn giải).
		<i>Các nhân tố lực đẩy:</i>
- Ít cơ hội việc làm, thu nhập thấp; giáo dục, y tế kém phát triển; an ninh chính trị bất ổn;... (diễn giải).		
- Điều kiện tự nhiên không thuận lợi, tài nguyên thiên nhiên hạn chế,... (diễn giải).		

Câu	Ý	Nội dung	
	<b>b</b>	<b>Công nghiệp năng lượng có vai trò như thế nào đối với phát triển kinh tế - xã hội? Tại sao biến động giá dầu mỏ có ảnh hưởng lớn đến kinh tế - xã hội thế giới?</b>	
		<i>Vai trò:</i>	
		- Cung cấp nguyên, nhiên liệu, điện năng cho các ngành kinh tế; cơ sở để phát triển nền sản xuất hiện đại, nền tảng của tiến bộ khoa học - kỹ thuật;... (dẫn chứng).	
		- Đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, góp phần nâng cao đời sống văn hóa, văn minh của con người,... (dẫn chứng).	
		<i>Giải thích:</i>	
		- Dầu mỏ giữ vị trí quan trọng hàng đầu trong các loại nhiên liệu và chưa có loại khác hiệu quả hơn thay thế; nhu cầu dầu mỏ lớn nhưng nguồn cung hạn chế và chỉ tập trung ở một số khu vực, quốc gia (dẫn chứng). - Tác động mạnh đến các ngành kinh tế (công nghiệp, dịch vụ,...), giá cả hàng hóa, tiêu dùng và thu nhập của dân cư, có thể dẫn đến khủng hoảng kinh tế,... (dẫn chứng).	
<b>3</b> <b>(3,0 điểm)</b>	<b>a</b>	<b>Phân tích ảnh hưởng của vị trí địa lí và hình dạng lãnh thổ đến sông ngòi nước ta.</b>	
		- Nằm trong khu vực nhiệt đới ẩm gió mùa nên nước ta có nhiều sông, mật độ dòng chảy lớn, sông nhiều nước, nhiều phù sa, chế độ dòng chảy thay đổi theo mùa (dẫn chứng). - Nằm chuyển tiếp giữa lục địa với biển nên nước ta là nơi hội tụ và đổ ra biển của các sông lớn (dẫn chứng).	
		- Phân đất liền hẹp ngang và kéo dài theo vĩ độ nên chủ yếu là sông nhỏ, ngắn, các sông lớn thường bắt nguồn từ bên ngoài lãnh thổ (dẫn chứng).	
	<b>b</b>	<b>Nhận xét và giải thích đặc điểm phân bố đất phù sa sông ở nước ta.</b>	
		<i>Nhận xét:</i>	
		- Tập trung chủ yếu ở đồng bằng sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long. - Ngoài ra còn phân bố ở dải đồng bằng nhỏ hẹp ven biển miền Trung và rải rác ở một số khu vực khác.	
		<i>Giải thích:</i>	
		- Đồng bằng sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long được bồi đắp bởi các hệ thống sông lớn, nhiều phù sa,... (diễn giải). - Dải đồng bằng ven biển miền Trung hẹp ngang, sông ngắn, dốc, ít phù sa,...; bồi tụ ở một số khu vực tương đối bằng phẳng dọc theo các thung lũng sông,... (diễn giải).	
<b>4</b> <b>(3,0 điểm)</b>	<b>a</b>	<b>Chứng minh sự suy giảm tính chất nhiệt đới của tự nhiên ở miền Bắc nước ta. Giải thích nguyên nhân.</b>	
		<i>Chứng minh:</i>	
		- Có mùa đông kéo dài với nền nhiệt thấp, xuất hiện thời tiết rét đậm, rét hại (dẫn chứng). - Quá trình feralit yếu hơn, tốc độ phân huỷ chất hữu cơ chậm hơn, xuất hiện đất mùn thô trên núi. - Có sự hạ thấp của đai rừng nhiệt đới chân núi, xuất hiện nhiều loài cận nhiệt, ôn đới (dẫn chứng).	
			<i>Giải thích:</i>
			- Chịu ảnh hưởng mạnh của gió mùa Đông Bắc (diễn giải). - Chịu ảnh hưởng của độ cao địa hình, hướng núi (diễn giải). - Sự giảm sút tính chất nhiệt đới của khí hậu dẫn tới sự giảm sút tính chất nhiệt đới của các thành phần tự nhiên khác; nằm trên đường di cư và di lưu của các loài cận nhiệt và ôn đới,... (diễn giải).
	<b>b</b>	<b>Nhận xét chế độ gió ở vùng khí hậu Bắc Trung Bộ. Giải thích tại sao dãy Trường Sơn Bắc là nhân tố quan trọng làm cho mùa mưa ở vùng khí hậu Bắc Trung Bộ lệch về thu đông.</b>	
<i>Nhận xét:</i>			
		- Gió mùa đông chủ yếu thổi theo hướng đông bắc, gồm gió mùa Đông Bắc và Tín phong bán cầu Bắc. Gió mùa Đông Bắc hoạt động từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau, Tín phong hoạt động xen kẽ gió mùa Đông Bắc,...	

Câu	Ý	Nội dung
		<p>- Gió mùa hạ chủ yếu thổi theo hướng tây nam, gồm gió Tây khô nóng (có nguồn gốc từ Bắc Ấn Độ Dương) và gió mùa Tây Nam (xuất phát từ áp cao chí tuyến bán cầu Nam). Gió Tây khô nóng hoạt động vào đầu mùa hạ, gió mùa Tây Nam hoạt động mạnh vào giữa và cuối mùa hạ,...</p> <p><i>Giải thích:</i></p> <p>- Dãy Trường Sơn Bắc chắn gió Tây Nam từ Bắc Ấn Độ Dương gây ra hiện tượng phơn, thời tiết khô nóng vào đầu mùa hạ (diễn giải).</p> <p>- Gió mùa đông gặp dãy Trường Sơn Bắc, cùng với dải hội tụ nhiệt đới gây mưa vào thu đông (diễn giải).</p>
5 (3,0 điểm)	a	<b>Nhận xét, giải thích tình trạng thất nghiệp và thiếu việc làm ở thành thị và nông thôn của nước ta giai đoạn 2015 - 2020.</b>
		<i>Nhận xét:</i>
		- Từ năm 2015 đến năm 2019, tỉ lệ thất nghiệp và thiếu việc làm ở thành thị và nông thôn đều có xu hướng giảm (dẫn chứng); năm 2020, tỉ lệ thất nghiệp và thiếu việc làm ở thành thị và nông thôn đều tăng so với các năm trước (dẫn chứng).
		- Tỉ lệ thất nghiệp ở thành thị cao hơn ở nông thôn (dẫn chứng); tỉ lệ thiếu việc làm ở nông thôn cao hơn ở thành thị (dẫn chứng).
		<i>Giải thích:</i>
	- Từ năm 2015 đến năm 2019, tỉ lệ thất nghiệp và thiếu việc làm có xu hướng giảm do chuyển dịch cơ cấu kinh tế, thực hiện các chương trình tạo việc làm, phát triển làng nghề, trang trại, doanh nghiệp vừa và nhỏ,... (diễn giải).	
	- Năm 2020, tỉ lệ thất nghiệp và thiếu việc làm tăng cao do tác động của đại dịch Covid-19.	
	- Tỉ lệ thất nghiệp ở thành thị cao hơn ở nông thôn do mật độ dân số cao, chịu sức ép chuyển cư từ nông thôn; đòi hỏi lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao hơn,... (diễn giải).	
	- Tỉ lệ thiếu việc làm ở nông thôn cao hơn ở thành thị do hoạt động kinh tế chủ yếu ở nông thôn là nông nghiệp, sản xuất mang tính mùa vụ; ở thành thị là công nghiệp và dịch vụ, sản xuất thường diễn ra quanh năm,... (diễn giải).	
	b	<b>Nhận xét sự phân bố các dân tộc ở Trung du và miền núi Bắc Bộ. Sự phân bố đó ảnh hưởng như thế nào đến phát triển kinh tế - xã hội của vùng?</b>
<i>Nhận xét:</i>		
- Tập trung nhiều dân tộc (dẫn chứng).		
- Các dân tộc phân bố đan xen nhau (dẫn chứng).		
- Một số dân tộc cư trú tập trung ở một số tỉnh, theo độ cao địa hình (dẫn chứng).		
<i>Ảnh hưởng:</i>		
- Tích cực: phát huy truyền thống sản xuất, văn hóa, phong tục tập quán; đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong phát triển kinh tế - xã hội; bảo vệ an ninh quốc phòng;... (diễn giải).		
- Hạn chế: quản lý xã hội, bảo tồn văn hóa,... (diễn giải).		
6 (3,0 điểm)	a	<b>Phân tích khó khăn về tự nhiên đối với phát triển giao thông vận tải đường bộ ở nước ta. Tại sao hiện nay nước ta chú trọng phát triển hệ thống đường bộ cao tốc?</b>
		<i>Khó khăn:</i>
		- Địa hình đồi núi chiếm $\frac{3}{4}$ diện tích, nhiều nơi dốc và chia cắt mạnh, có các dãy núi đâm ngang ra biển, gây khó khăn cho thiết kế, thi công, khai thác, tăng chi phí xây dựng,... (dẫn chứng).
		- Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa gây thiệt hại, cản trở hoạt động của các tuyến đường và phương tiện vận tải, tăng chi phí bảo dưỡng, sửa chữa... (dẫn chứng).
		- Sông ngòi dày đặc làm tăng chi phí xây dựng cầu, phà,... và hạn chế khả năng lưu thông của các phương tiện vận tải,... (dẫn chứng).
<i>Giải thích:</i>		
- Đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân, vận chuyển hàng hóa phục vụ cho sản xuất và tiêu dùng, tiết kiệm thời gian và chi phí,... (diễn giải).		

Câu	Ý	Nội dung
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường liên kết, giảm chênh lệch vùng, khai thác hiệu quả các nguồn lực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội,... (diễn giải).</li> <li>- Thu hút vốn đầu tư, mở rộng quan hệ thương mại, hội nhập kinh tế,... (diễn giải).</li> </ul>
	<b>b</b>	<p><b><i>So sánh cơ cấu ngành của hai trung tâm công nghiệp lớn nhất nước ta. Giải thích.</i></b></p> <p><i>So sánh:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giống nhau: cơ cấu ngành đa dạng (dẫn chứng), chủ yếu là các ngành công nghiệp chế biến và công nghiệp trọng điểm (dẫn chứng).</li> <li>- Khác nhau: cơ cấu ngành của trung tâm công nghiệp TP. Hồ Chí Minh đa dạng hơn, ngoài các ngành có ở trung tâm công nghiệp Hà Nội (sản xuất ô tô, cơ khí, hóa chất và phân bón, chế biến nông sản, luyện kim đen, sản xuất vật liệu xây dựng, điện tử, dệt may, sản xuất giấy và xenlulô) còn có thêm ngành luyện kim màu, nhiệt điện và đóng tàu.</li> </ul> <p><i>Giải thích:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giống nhau: TP. Hồ Chí Minh và Hà Nội là hai trung tâm kinh tế lớn nhất cả nước; có mạng lưới đô thị dày đặc, dân cư tập trung đông, thị trường tiêu thụ lớn; cơ sở hạ tầng hiện đại.</li> <li>- Khác nhau: TP. Hồ Chí Minh có dân cư tập trung đông nhất, là trung tâm kinh tế phát triển năng động nhất cả nước; việc phát triển ngành luyện kim màu, nhiệt điện và đóng tàu do gần vùng nguyên, nhiên liệu và có hệ thống cảng phát triển,...</li> </ul>
<b>7</b> <b>(3,0</b> <b>điểm)</b>	<b>a</b>	<p><b><i>So sánh thế mạnh về tự nhiên để phát triển lâm nghiệp giữa Tây Nguyên với Trung du và miền núi Bắc Bộ.</i></b></p> <p><i>Giống nhau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ yếu là địa hình đồi, núi, cao nguyên; đất feralit có diện tích lớn,... (diễn giải).</li> <li>- Khí hậu có sự phân hóa đa dạng (diễn giải).</li> </ul> <p><i>Khác nhau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tây Nguyên: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Địa hình chủ yếu là các cao nguyên rộng lớn, xếp tầng (diễn giải).</li> <li>+ Phần lớn là đất feralit trên đá badan và trên các loại đá khác (diễn giải).</li> <li>+ Khí hậu cận xích đạo gió mùa (diễn giải).</li> </ul> </li> <li>- Trung du và miền núi Bắc Bộ: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Địa hình đa dạng hơn, độ cao lớn hơn (diễn giải).</li> <li>+ Phần lớn là đất feralit trên đá vôi và trên các loại đá khác (diễn giải).</li> <li>+ Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa, có mùa đông lạnh (diễn giải).</li> </ul> </li> </ul>
	<b>b</b>	<p><b><i>Tại sao Đông Nam Bộ là vùng thu hút đầu tư nước ngoài lớn nhất nước ta?</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có nền kinh tế hàng hóa sớm phát triển, cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật đồng bộ và hiện đại nhất cả nước, chính sách kinh tế mở (diễn giải).</li> <li>- Dân cư và lao động dồi dào, chất lượng lao động cao, thị trường tiêu thụ rộng lớn (diễn giải).</li> <li>- Vị trí địa lý thuận lợi: nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, có đầu mối giao thông quan trọng, giáp biển, gần các vùng nguyên liệu dồi dào,... (diễn giải).</li> <li>- Nguồn nguyên liệu đa dạng và phong phú (diễn giải).</li> </ul>
		<b>Tổng điểm toàn bài 20,00</b>

-----HẾT-----